

TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

\*

Số 01-CTr/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*Thái Nguyên, ngày 23 tháng 11 năm 2020*

## CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX,  
nhiệm kỳ 2020-2025

-----

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định những định hướng lớn, nội dung cơ bản, trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa nhiệm vụ, những giải pháp chủ yếu, có tính khả thi cao để thực hiện Nghị quyết Đại hội và các chỉ thị, nghị quyết, đề án, quy định, quy chế. Phân công rõ trách nhiệm cho từng cơ quan chịu trách nhiệm triển khai và đề ra lộ trình, thời gian hoàn thành. Trên cơ sở đó, các cấp, các ngành thống nhất nhận thức, hành động và xây dựng kế hoạch thực hiện.

2. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và các chỉ thị, nghị quyết, chỉ đạo khác của Trung ương; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát; bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, quyết tâm, đổi mới sáng tạo; bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

### II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Để thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XX của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên, nhiệm kỳ 2020-2025, với mục tiêu: *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm quốc phòng, an ninh; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao toàn diện đời sống nhân dân các dân tộc trong tỉnh; xây dựng Thái Nguyên trở thành một trong những trung tâm kinh tế công nghiệp hiện đại của*

*khu vực trung du, miền núi phía Bắc và vùng Thủ đô Hà Nội vào năm 2030*”, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX tập trung lãnh đạo xây dựng cơ chế, chính sách, sắp xếp tổ chức bộ máy, huy động các nguồn lực thực hiện thành công 5 định hướng lớn phát triển:

1. Tập trung phát triển cơ sở hạ tầng tại khu vực phía Nam của tỉnh; ưu tiên đầu tư giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất thu hút các nhà đầu tư; phát triển hạ tầng giao thông và khu công nghiệp gắn kết với sự phát triển của vùng Thủ đô Hà Nội;

2. Chú trọng phát triển khu vực kinh tế tư nhân, công nghệ cao; khuyến khích hình thành những cụm ngành, cụm sản xuất có sự tương quan trong cùng lĩnh vực làm tiền đề, cơ sở kết nối chuỗi sản xuất, chuỗi sản phẩm, chuỗi giá trị nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp;

3. Nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy hành chính các cấp; đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; tập trung rèn luyện kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, đặc biệt là đạo đức công vụ;

4. Quan tâm phát triển nguồn nhân lực địa phương, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; phát huy các lợi thế, thành quả, cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư gắn với tiềm năng, thế mạnh của các trường đại học, trung tâm nghiên cứu khoa học, y tế trên địa bàn tỉnh; nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh;

5. Đặc biệt quan tâm chương trình xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào các dân tộc thiểu số gắn với Đề án phát triển tổng thể theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội; phát triển tiềm năng du lịch, nông nghiệp công nghệ cao, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa các vùng dân cư trên địa bàn tỉnh.

Để triển khai Nghị quyết của Đại hội với 5 định hướng phát triển như trên, các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện 12 chương trình, 32 đề án và 21 kế hoạch như sau:

Số TT	Nội dung	Định hướng lớn, nội dung cơ bản, giải pháp thực hiện	Cơ quan chủ trì	Thời gian ban hành	Thời gian triển khai thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	<b>Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội</b>	Kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt đối với cán bộ chủ chốt cấp tỉnh, các tổ chức đảng và toàn thể đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Tháng 11/2020	Giai đoạn 2020-2025
2	<b>Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc</b>	2.1. Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý IV/2020	Giai đoạn 2020-2025
		2.2. Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý IV/2020	Giai đoạn 2020-2025
3	<b>Xây dựng và ban hành Chương trình công tác toàn khóa</b>	3.1. Chương trình công tác toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý IV/2020	Giai đoạn 2020-2025
		3.2. Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý IV/2020	Giai đoạn 2020-2025
4	<b>Phát triển kinh tế - xã hội</b>	<b>4.1. Xây dựng cơ chế, chính sách bảo đảm phát triển nhanh và bền vững</b>			
		4.1.1. Xây dựng, ban hành Đề án cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.1.2. Xây dựng và ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2020	Giai đoạn 2021-2025
		4.1.3. Xây dựng và ban hành Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Năm 2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		4.1.4. Hoàn thành Kế hoạch lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Trước tháng 6/2022	Giai đoạn 2021-2030
		4.1.5. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy những nguồn lực của nền kinh tế	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Kế hoạch thường xuyên hàng năm giai đoạn 2021-2025	
		<b>4.2. Phát triển công nghiệp</b>			
		4.2.1. Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển công nghiệp, tiêu thủ công nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 ( <i>tập trung phát triển thêm các khu, cụm công nghiệp phía Nam của tỉnh; bổ sung, mở rộng quy hoạch khu công nghiệp Sông Công II khoảng 300 ha, khu công nghiệp Yên Bình khoảng 300 ha</i> )	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.2.2. Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2020	Giai đoạn 2021-2025
		<b>4.3. Phát triển nông lâm nghiệp, thủy sản</b>			
		4.3.1. Xây dựng và ban hành Đề án phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2020	Giai đoạn 2021-2025
		4.3.2. Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		4.3.3. Xây dựng và ban hành Đề án thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2020	Giai đoạn 2021-2025
		4.3.4. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 21/10/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2019-2025 định hướng đến 2030	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh	Giai đoạn 2021-2025
		<b>4.4. Chương trình xây dựng nông thôn mới</b>			
		Xây dựng và ban hành Đề án xây dựng nông thôn mới tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		<b>4.5. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch</b>			
		4.5.1. Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển thương mại tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý III/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.5.2. Xây dựng và ban hành Đề án phát triển du lịch tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		<b>4.6. Quản lý tài chính ngân hàng</b>			
		4.6.1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách nhà nước ( <i>không bao gồm thu tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động xổ số kiến thiết</i> ) bảo đảm tốc độ tăng bình quân 10%/năm	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		4.6.2. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội đạt 96% trở lên	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.6.3. Xây dựng Kế hoạch tăng trưởng tín dụng hằng năm 12% (có điều chỉnh theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước)	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2020	Giai đoạn 2021-2025
		<b>4.7. Cải thiện môi trường đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế</b>			
		4.7.1. Xây dựng và ban hành Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.7.2. Xây dựng và ban hành Đề án phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.7.3. Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Nhà nước	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Kế hoạch thường xuyên hàng năm giai đoạn 2021-2025	

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<b>4.8. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - kỹ thuật, phát triển đô thị</b>			
		4.8.1. Bổ sung Chương trình phát triển đô thị bao gồm cả xây dựng thị trấn trung tâm các huyện đạt tiêu chí đô thị loại IV (Phú Bình, Đồng Hỷ, Phú Lương, Võ Nhai và Định Hóa)	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.8.2. Xây dựng và phát triển thị xã Phổ Yên trở thành thành phố trực thuộc tỉnh trước năm 2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh		Giai đoạn 2021-2025
		4.8.3. Lập Đề án phân loại đô thị theo tiêu chí đô thị loại IV và Đề án thành lập thị xã, đồng thời xây dựng huyện Phú Bình, huyện Đại Từ cơ bản đạt tiêu chí thị xã	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.8.4. Xây dựng và ban hành Đề án tiếp tục ngăn chặn, đẩy lùi tai nạn giao thông tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.8.5. Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tuyến đường vành đai V, đường Hồ Chí Minh giai đoạn 2 địa phận tỉnh Thái Nguyên; triển khai thực hiện hoàn thành các tuyến đường kết nối với đường vành đai V, tuyến đường ĐT.261 kết nối các khu du lịch sườn Đông Tam Đảo, hồ Núi Cốc	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Kế hoạch thường xuyên hàng năm giai đoạn 2021-2025, tập trung nguồn lực của Trung ương và địa phương thực hiện giải phóng mặt bằng và thi công bảo đảm hoàn thành kế hoạch được giao	
		4.8.6. Xây dựng và ban hành Đề án phát triển nhà ở xã hội tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự UBND tỉnh	Quý IV/2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<b>4.9. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống thiên tai và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu</b>			
		4.9.1. Xây dựng và ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.9.2. Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 56-KL/TW, ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7, khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Triển khai các chương trình, kế hoạch để thực hiện thỏa thuận Paris về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Kế hoạch thường xuyên hàng năm giai đoạn 2021-2025	
		<b>4.10. Lĩnh vực văn hóa - xã hội</b>			
		4.10.1. Xây dựng và ban hành Chương trình phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.10.2. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng. Thực hiện tốt mục tiêu giảm nghèo bền vững, các chính sách giảm nghèo	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Kế hoạch thường xuyên hàng năm giai đoạn 2021-2025	
		4.10.3. Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		4.10.4. Kế hoạch triển khai sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phát triển nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và yêu cầu phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, góp phần hoàn thành tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 32% vào năm 2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Kế hoạch thường xuyên hàng năm giai đoạn 2021-2025	
		4.10.5. Xây dựng và ban hành Đề án phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.10.6. Xây dựng và ban hành Đề án xây dựng thiết chế văn hóa thể thao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.10.7. Xây dựng và ban hành Đề án hỗ trợ hoạt động quản lý và đầu tư bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.10.8. Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2021	Giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030
		4.10.9. Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.10.10. Kế hoạch tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển và quản lý báo chí đến năm 2025 theo hướng tinh gọn, hoạt động chất lượng, hiệu quả	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Kế hoạch thường xuyên hàng năm giai đoạn 2021-2025	
		4.10.11. Xây dựng và ban hành Chương trình chuyển đổi số và xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		4.10.12. Xây dựng và ban hành Đề án thành lập Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình tỉnh Thái Nguyên	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.10.13. Xây dựng và ban hành Chương trình hợp tác về nghiên cứu khoa học và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ giữa UBND tỉnh Thái Nguyên và Đại học Thái Nguyên đến năm 2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2023	Giai đoạn 2023-2025
		4.10.14. Xây dựng và ban hành Chương trình ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		4.10.15. Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “ <i>Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030</i> ”	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
5	<b>Công tác xây dựng Đảng</b>	<b>5.1. Công tác chính trị, tư tưởng</b>			
		5.1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án số 11-ĐA/TU, ngày 03/12/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX về “ <i>Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác điều tra, nắm bắt và định hướng dư luận xã hội trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2019-2025</i> ”	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy		Giai đoạn 2021-2025
		5.1.2. Đổi mới việc tổ chức quán triệt, học tập các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy		Giai đoạn 2021-2025
		5.1.3. Thực hiện công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy		Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		5.1.4. Thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng đối với hoạt động báo chí, văn hóa, văn nghệ	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy		Giai đoạn 2021-2025
		<b>5.2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng</b>			
		5.2.1. Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và các quy định nêu gương đối với cán bộ, đảng viên	Ban Tổ chức Tỉnh ủy		Giai đoạn 2021-2025
		5.2.2. Xây dựng và ban hành Đề án “ <i>Nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, giai đoạn 2021-2025</i> ”	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		5.2.3. Xây dựng và ban hành Đề án “ <i>Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp từ tỉnh đến cơ sở, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ chủ chốt các cấp đủ năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới</i> ”	Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		5.2.4. Tiếp tục thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU, ngày 29/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “ <i>Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả</i> ”; Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “ <i>Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập</i> ”	Ban Tổ chức Tỉnh ủy		Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<b>5.3. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng</b>			
		5.3.1. Xây dựng và ban hành Đề án “Tiếp tục, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ tỉnh giai đoạn 2021-2025”	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		5.3.2. Xây dựng và ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng phát hiện và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên”	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		5.3.3. Xây dựng và ban hành Chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy	Quý I hằng năm	Giai đoạn 2021-2025
		<b>5.4. Công tác dân vận của Đảng</b>			
		Xây dựng và ban hành Đề án “Tăng cường công tác dân vận của Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025”	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		<b>5.5. Công tác tham mưu, phục vụ cấp ủy</b>			
		Xây dựng và ban hành Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tham mưu phục vụ của văn phòng cấp ủy tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025”	Văn phòng Tỉnh ủy	Quý III/2021	Giai đoạn 2021-2025
6	Xây dựng hệ thống chính quyền các cấp sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả	<b>6.1. Hoạt động của Hội đồng nhân dân</b>			
		6.1.1. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 bảo đảm tiêu chuẩn, đúng cơ cấu và đủ số lượng theo quy định	-Đoàn ĐBQH tỉnh - HĐND tỉnh		Tháng 5/2021
		6.1.2. Xây dựng và ban hành Đề án “Đổi mới, nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết và giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2026”	HĐND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2026

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		<b>6.2. Hoạt động của Ủy ban nhân dân</b>			
		6.2.1. Kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền các cấp theo Đề án số 09-ĐA/TU ngày 29/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “ <i>Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả</i> ”; Kế hoạch số 79-KH/TU ngày 09/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “ <i>Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập</i> ”	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Theo lộ trình Kế hoạch số 38/KH-UBND và số 39/KH-UBND	Giai đoạn 2021-2025
		6.2.2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động điều hành của bộ máy chính quyền các cấp	Ban cán sự đảng UBND tỉnh		Giai đoạn 2021-2026
		<b>6.3. Công tác cải cách hành chính</b>			
		Xây dựng và ban hành Đề án tiếp tục thực hiện cải cách hành chính; cải cách thủ tục hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2020	Giai đoạn 2021-2025
		<b>6.4. Công tác cải cách tư pháp</b>			
		Xây dựng và ban hành Đề án “ <i>Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2021-2025</i> ”	Ban Chỉ đạo Cải cách Tư pháp	Quý III/2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
7	Công tác của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội	<p>7.1. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội</p> <p>7.2. Vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ chính trị của địa phương và nâng cao hiệu quả thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước</p> <p>7.3. Thực hiện quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền</p> <p>7.4. Xây dựng và ban hành Đề án “<i>Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội, giai đoạn 2021-2025</i>”</p>	Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội		Giai đoạn 2021-2025
8	Công tác quốc phòng, an ninh, nội chính và công tác đối ngoại	8.1. Quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XII) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, Kết luận số 64-KL/TW ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc trong tình hình mới;	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05/9/2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia			
		8.2. Tiếp tục thực hiện Đề án “ <i>Xây dựng thế trận quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh giai đoạn 2017 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035</i> ” và Đề án “ <i>Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ giai đoạn 2016 - 2025, tầm nhìn đến năm 2035</i> ”	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đã phê duyệt	
		8.3. Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “ <i>Phòng ngừa, ngăn chặn cách mạng màu ở Việt Nam</i> ”	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý IV/2020	Giai đoạn 2021-2025
		8.4. Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động đối ngoại một cách đồng bộ, toàn diện, hiệu quả; đẩy mạnh hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực, phục vụ phát triển bền vững của tỉnh	Ban cán sự đảng UBND tỉnh	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025
		8.5. Xây dựng và ban hành Đề án “ <i>Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025</i> ”	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý II/2021	Giai đoạn 2021-2025
		8.6. Xây dựng và ban hành Đề án “ <i>Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, giai đoạn 2021-2025</i> ”	Ban Nội chính Tỉnh ủy	Quý I/2021	Giai đoạn 2021-2025

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở có trách nhiệm tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt và xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội phù hợp với tình hình, đặc điểm của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm Nghị quyết Đại hội sớm đi vào cuộc sống.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nội dung Chương trình hành động của Tỉnh ủy, xây dựng, ban hành các chương trình, đề án, dự án, công trình trọng điểm về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; thể chế hóa bằng các cơ chế, chính sách cụ thể để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đạt hiệu quả thiết thực.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, theo chức năng, nhiệm vụ, tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội; xây dựng Quy chế làm việc, Chương trình công tác toàn khóa, các đề án về công tác xây dựng Đảng của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

4. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội phát động các phong trào thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội; chủ động đề xuất với cấp ủy đảng và chính quyền các cấp về cơ chế, chính sách phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; thực hiện tốt, có hiệu quả trên thực tế phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”.

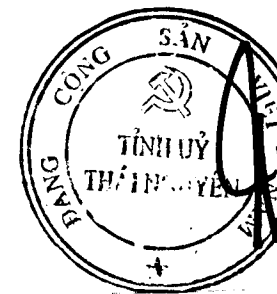
5. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, các cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện Chương trình hành động; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Chương trình hành động này phổ biến đến chi bộ. *Hải*

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Các ban xây dựng Đảng của Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (135).

T/M BAN CHẤP HÀNH  
BÍ THƯ



Nguyễn Thanh Hải